

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HÀ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 21/7/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HÀ - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương Lan.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Bích Thủy.

2. Bà Nguyễn Kim Liên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hà.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà tham gia phiên tòa:** bà Nguyễn Thị Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hải Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với:

- Bị cáo: Vũ Thị H1. Sinh ngày: 08/11/1969, tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: khu N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình N và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 08/4/2021, đến ngày 10/4/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại tại nơi cư trú, có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn C1, sinh ngày 20/12/2002.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Q2, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

+ Anh Mạc Đức C2, sinh ngày 22/6/2002.

Địa chỉ: Phường V1, thành phố H1, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 08/4/2021, tại khu vực vỉa hè gần cổng Công ty Điện lực huyện Hải Hà thuộc khu N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tổ công tác Công an

huyện Hải Hà làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đã phát hiện bắt quả tang Vũ Thị H1 có hành vi bán số lô cho Nguyễn Văn C1 và Mạc Đức C2 mỗi người với số tiền 2.990.000 đồng. Thu giữ trên tay H1 số tiền 5.980.000 đồng là tiền C1 và C2 đưa để mua số lô, thu trong ví H1 số tiền 8.420.000 đồng; thu giữ của C1 01 tờ giấy ghi các số lô 57-80 điểm, 35-50 điểm; của C2 01 tờ giấy ghi số lô 92-80 điểm, 83-50 điểm. Ngoài ra còn thu giữ của H1 01 quyển sổ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn sim số 0366.622.955, 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa. Qua kiểm tra sổ xác định ngày 08/4/2021 ngoài bán số lô cho C1 và C2, H1 còn bán 15 số đề cho một người khách không quen biết (không xác định được lai lịch địa chỉ) gồm các số 05, 50, 55, 57, 80 mỗi số 5.000 đồng; 84 - 10.000 đồng; 24, 25, 26, 35, 50, 51, 52 mỗi số 20.000 nghìn; 23, 35 mỗi số 50.000 đồng; tổng số tiền bán đề là 275.000 đồng. Như vậy xác định được tổng số tiền bán lô đề trong ngày 08/4/2021 là 6.255.000 đồng; còn 8.145.000 đồng là tiền cá nhân của H1 không liên quan đến hành vi phạm tội. Cách thức chơi lô, đề như sau:

*Về chơi đề:* Người chơi chọn một hoặc nhiều số có hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số đã chọn trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó thì trúng thưởng theo tỷ lệ một gấp tám mươi lần số tiền mua đề.

*Về đánh lô:* Người chơi chọn một hoặc nhiều số có hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số đã chọn trùng với hai số cuối của một giải trong 27 giải trong hệ thống giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày chơi đó, thì trúng thưởng theo tỷ lệ một điểm trúng được 80.000 đồng. Nếu số đã chọn mà trúng thưởng và số đấy trùng lặp lại bao nhiêu lần trong 27 giải trong ngày chơi đó thì số điểm lô trúng ngày hôm đó sẽ nhân với số lần trùng. Một điểm lô tương đương với 23.000đ.

Vật chứng vụ án: 02 tờ giấy thu giữ có nội dung ghi số lô; 01 quyển sổ ghi chép số lô, đề lưu trong hồ sơ vụ án. Số tiền 5.980.000đ và 8.420.000đ đã thu giữ của H1; 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng gắn sim số 0366.622.955 chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (Bút lục số 34, 38, 45). Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để bị cáo lấy đây làm bài học cho bản thân.

Những người làm chứng là anh Nguyễn Văn C1 và Mạc Đức C2 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai tại Cơ quan điều tra về việc: khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/4/2021, anh C1 và anh C2 đến điểm bán xổ số của Vũ Thị H1. Tại đây C1 bảo bà H1 ghi cho C1 02 số lô: 57 = 80 điểm, 35 = 50 điểm, C2 đánh 02 số lô: 92 = 80 điểm, 83 = 50 điểm. Tổng số tiền đánh lô của C1 và C2 là 5.980.000đ (mỗi người là: 2.990.000đ). C1 và C2 đã đưa cho bị cáo H1 tổng số tiền 6.000.000đ, Bị cáo đã trả lại C1 và C2 mỗi người 10.000đ, thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSHH ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà truy tố bị cáo Vũ Thị H1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Thị H1 từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ), thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng: Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa, Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.255.000đ (gồm 5.980.000đ của C2 và C1; 275.000đ của người khách lạ mặt), trả lại bị cáo số tiền 8.145.000đ và 01 điện thoại Samsung màu trắng gắn sim số 0366.622.955. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Hải Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo xác nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 08/4/2021, tại khu vực vỉa hè thuộc khu N1, thị trấn Q1, huyện Hải Hà, Vũ Thị H1 đã có hành vi bán số lô, đề được thua bằng tiền trái phép cho Nguyễn Văn C1, Mạc Đức C2 và một người đàn ông không quen biết, thu

tổng số tiền 6.255.000đ (Sáu triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng) thì bị Công an huyện Hải Hà bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Khi lực lượng Công an huyện Hải Hà kiểm tra, phát hiện hành vi đánh bạc của bị cáo thì chưa đến giờ mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc nên có căn cứ xác định số tiền bị cáo Vũ Thị H1 sử dụng để đánh bạc là 6.255.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hà đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và gây dư luận xấu trong nhân dân. Đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Ngoài ra bị cáo có anh trai là ông Vũ Mạnh Quang được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng 3 và Giấy chứng nhận huân huy chương về vang nên theo quy định tại điểm c Mục 5 Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 4-8-2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo không giam giữ tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân có ích. Xét thấy, bị cáo đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đang áp dụng đối với bị cáo cần hủy bỏ.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự, người bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% sung quỹ nhà nước. Xét thấy, các bị cáo đã bị phạt bổ sung là hình phạt tiền nên không áp dụng việc khấu trừ thu nhập.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa đã cũ là công cụ phạm tội của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng gắn sim số 0366.622.955 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo. Đối với số tiền 6.255.000đ tạm giữ của bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Trả lại bị cáo số tiền 8.145.000đ do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Trong vụ án Nguyễn Văn C1 và Mạc Đức C2 đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên không cấu thành tội phạm, Công an huyện Hải Hà đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập.

Đối với người đàn ông mua số đề ngày 08/4/2021 và những người trước đây mua số lô, đề căn cứ lời khai của H1 quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thị H1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị H1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (từ ngày 08/4/2021 đến ngày 10/4/2021, bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 08 (tám) tháng 21 (hai một) ngày cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Q1, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Phạt bổ sung: Phạt bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm d khoản 1 điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số **17/2021/HSST-LCĐKNCT** ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về xử lý vật chứng: Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bàn, 03 chiếc ghế nhựa đã cũ. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu trắng gắn sim số 0366.622.955.

*(Vật chứng nêu trên tình trạng như tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/CCTHADS ngày 01 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hà và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hà).*

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.255.000đ (Sáu triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại bị cáo số tiền 8.145.000đ (Tám triệu, một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Số tiền trên hiện được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Hải Hà theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số ngày 18/5/2021).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị H1 phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Áp dụng điều 26 Luật THADS: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Hải Hà;
- Công an huyện Hải Hà;
- CCTHADS huyện Hải Hà;
- UBND TT Q1;
- Bị cáo; Gia đình bị cáo;
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Hương Lan**